

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1672/SKH-CN-TĐC ngày 26/10/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 01 (một) thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung, 01 (một) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh), các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này, trong thời hạn 05 ngày làm việc xây dựng quy trình điện

từ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (nếu có) trên Hệ thống thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; bãi bỏ Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính số thứ tự 6, 10 lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tại Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Châu**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÀ TĨNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

**PHẦN 1: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG (01 TTHC)</b>					
01	Đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia.	QT.TĐC.10	50 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh); - Cổng dịch vụ công: <a href="http://dichvucong.hatinh.gov.vn">http://dichvucong.hatinh.gov.vn</a> .	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa; - Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2008/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						<p>ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 27/2019/TT-BKHHCN ngày 26/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.</li> <li>- Quyết định 1310/QĐ-BKHHCN ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li> </ul>

**B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Ký hiệu quy trình	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG (01 TTHC)</b>		
1	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	QT.TĐC.06	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khoản 4 Điều 2, Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;</li><li>- Thông tư 10/2022/TT-BKHHCN ngày 28/7/2022 sửa đổi Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN quy định kiểm tra nhà nước về đo lường, trong đó, bỏ quy định về kiểm tra phương tiện đo khi nhập khẩu.</li><li>- Quyết định 1310/QĐ-BKHHCN ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</li></ul>

## PHẦN 2: NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

#### 1. Đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia.

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	<b>QT.TĐC.10</b>	
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>		
<b>2.1</b>	<b>Điều kiện thực hiện TTHC:</b>		
	<p>1. Tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam trong thời gian ít nhất 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia.</p> <p>2. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia không hạn chế số lần và thời gian tham dự của tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia.</p> <p>3. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Vàng chất lượng quốc gia sau hai năm kể từ năm được Thủ tướng Chính phủ tặng Giải Vàng chất lượng quốc gia được tiếp tục tham dự lại Giải thưởng chất lượng quốc gia.</p>		
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>		
	<p>- Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Qua Bưu điện;</p> <p>- Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh <a href="http://dichvucong.hatinh.gov.vn">http://dichvucong.hatinh.gov.vn</a>.</p>		
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
-	Đơn đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia, theo mẫu BM.TĐC.10.01;	X	
-	Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp, theo mẫu BM.TĐC.10.02;	X	
-	Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của Giải thưởng chất lượng Quốc gia, theo mẫu BM.TĐC.10.03;	X	
-	Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu)		X







	của tổ chức, doanh nghiệp), chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan;		
-	Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);		X
-	Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hàng năm hoặc báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp)		X
-	Xác nhận kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hàng năm trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);		X
-	Bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp), các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất (nếu có).		X
	<p><i>* Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trường hợp yêu cầu bản sao thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua mạng điện tử thì quét (Scan) từ bản chính;</li> <li>+ Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.</li> </ul>		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ và 01 đĩa CD/USB.		
<b>2.5</b>	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 50 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
<b>2.6</b>	<p><b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh - Số 02A, đường Nguyễn Chí Thanh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.</li> <li>- Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh <a href="http://dichvucong.hatinh.gov.vn">http://dichvucong.hatinh.gov.vn</a>.</li> </ul>		
<b>2.7</b>	<p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Hội đồng sơ tuyển giải thưởng chất lượng Quốc gia cấp địa phương.</p>		









	<b>Cơ quan được ủy quyền:</b> Không <b>Cơ quan phối hợp:</b> Các Sở, ban, ngành có liên quan.			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> 1. Tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia, bao gồm các loại hình sau: Sản xuất lớn; Sản xuất nhỏ và vừa; Dịch vụ lớn; Dịch vụ nhỏ và vừa. 2. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC:</b> Công văn đề xuất xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp gửi Hội đồng Quốc gia của Hội đồng sơ tuyển.			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp từ tổ chức, cá nhân hoặc từ bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: <a href="http://dichvucong.hatinh.gov.vn">http://dichvucong.hatinh.gov.vn</a></li> </ul> <p>2. Công chức TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện hồ sơ được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì Cán bộ TN&amp;TKQ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.</li> </ul>	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu số 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3 và 1 đĩa CD/USB.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn - Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng giải quyết.	Công chức TN&TKQ	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và Hồ sơ kèm theo




B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ, tham mưu Sở ban hành văn bản gửi các ngành đề nghị cử thành viên tham gia Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia cấp tỉnh và tổ chuyên gia đánh giá tại chỗ.	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Sở, Văn thư Sở	06 ngày	Mẫu 05 và Công văn đề nghị cử thành viên tham gia Hội đồng sơ tuyển cấp tỉnh và tổ chuyên gia đánh giá tại chỗ.
B4	Ý kiến của các Sở, ngành	Các Sở, ngành	07 ngày	Văn bản cử người tham gia Hội đồng sơ tuyển, tổ chuyên gia đánh giá tại chỗ của các ngành.
B5	Tổng hợp danh sách cử người tham gia từ các ngành và tham mưu Sở ban hành Văn bản đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia cấp tỉnh.	Công chức xử lý hồ sơ; Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Sở, Văn thư Sở	04 ngày	Mẫu 05 và Văn bản đề nghị thành lập Hội đồng Sơ tuyển giải thưởng chất lượng Quốc gia cấp tỉnh
B6	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Sơ tuyển cấp tỉnh.	Tổng cục TCĐLCL	20 ngày	Quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng Quốc gia tỉnh Hà Tĩnh
B7	Sau khi có Quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển tỉnh, tham mưu Quyết định thành lập Tổ Đánh giá tại chỗ giúp việc cho Hội đồng sơ tuyển; - Giấy mời họp tổ đánh giá; - Giấy mời họp Hội đồng Sơ tuyển và gửi cho các thành viên Hội đồng Sơ tuyển tỉnh và Tổ đánh giá tại chỗ.	Công chức xử lý hồ sơ; Hội đồng sơ tuyển; Văn thư Sở	04 ngày	Mẫu 05 và Quyết định thành lập tổ đánh giá tại chỗ; Giấy mời họp tổ đánh giá; Giấy mời họp Hội đồng Sơ tuyển
B8	Tổ chức đánh giá tại tổ	Tổ đánh giá	02 ngày	Mẫu 05 và Biên bản

	chức (Đánh giá trên hồ sơ và đánh giá thực tế)	tại chỗ		đánh giá tại chỗ của Tổ đánh giá tại chỗ
B9	Họp Hội đồng sơ tuyển tỉnh	Hội đồng sơ tuyển, Tổ đánh giá tại chỗ, Doanh nghiệp tham gia	01 ngày	Mẫu 05 và Biên bản Kết luận của Hội đồng sơ tuyển
B10	Căn cứ vào kết quả đánh giá tại B9 dự thảo Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp trình Lãnh đạo Chi cục (Phó Chủ tịch Hội đồng) xem xét, ký nháy.	Công chức xử lý	03 ngày	Mẫu 05; dự thảo Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp
B11	Xem xét ký nháy kết quả tại bước B10.	Lãnh đạo Chi cục	01 ngày	Mẫu 05; Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp.
B12	Ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Chủ tịch Hội đồng	01 ngày	Mẫu 05; Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp.
B13	Đóng dấu, phát hành văn bản. Gửi Công văn đề xuất cho Hội đồng Quốc gia và chuyển 01 bản sang Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức/doanh nghiệp.	Văn thư Sở	0,5 ngày	Mẫu 05, 06 và Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp.
B14	Trả kết quả cho tổ chức cá	Tổ chức;	Giờ hành	Mẫu 01, 06 và Công

	nhân.	Công chức TN&TKQ	chính	văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp.
	<p><i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả theo mẫu 04 và chuyển sang Bộ phận TN&amp;TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i></p> <p><i>* Trong quá trình giải quyết hồ sơ người có trách nhiệm thực hiện cần thực hiện đồng thời các thao tác tiếp nhận/chuyển/trả hồ sơ, kết quả giải quyết trên phần mềm: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> với các bước trong quy trình.</i></p>			
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
	Mẫu 01		 Mẫu 01.docx	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
	Mẫu 02		 Mẫu 02.docx	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ
	Mẫu 03		 Mẫu 03.docx	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
	Mẫu 04		 Mẫu 04.docx	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
	Mẫu 05		 Mẫu 05.docx	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
	Mẫu 06		 Mẫu 06.docx	Sổ theo dõi hồ sơ
	BM.TĐC.10.01	Đơn đăng ký tham dự xét tặng giải thưởng chất lượng Quốc gia		

		 BM.TĐC.10.01.docx
	BM.TĐC.10.02	Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp   BM.TĐC.10.02.docx
	BM.TĐC.10.03	Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của Giải thưởng chất lượng quốc gia.   BM.TĐC.10.03.docx
	BM.TĐC.10.04	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia đánh giá các doanh nghiệp đăng ký tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia   BM.TĐC.10.04.docx
	BM.TĐC.10.05	 BM.TĐC.10.05.docx  Bản ghi chép các giai đoạn đánh giá
	BM.TĐC.10.06	Bảng tổng hợp điểm phần trăm, điểm số chung của các chuyên gia đánh giá tại chỗ   BM.TĐC.10.06.docx
	BM.TĐC.10.07	Báo cáo đánh giá thống nhất các hoạt động sản xuất, kinh doanh   BM.TĐC.10.07.docx
	BM.TĐC.10.08	 BM.TĐC.10.08.docx  Biên bản đánh giá tại chỗ
	BM.TĐC.10.09	Biên bản kết luận và kiến nghị của Hội đồng sơ tuyển tỉnh

		Hà Tĩnh	 BM.TĐC.10.9.docx
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU</b>		
	<p>Mẫu 01; 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận TN&amp;TKQ của Sở KH&amp;CN tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ TTHC.</p>		
	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.		
	<p>Công văn mời tham dự thành viên Hội đồng sơ tuyển, tổ đánh giá tại chỗ; Văn bản cử cán bộ tham gia Hội đồng sơ tuyển, Tổ đánh giá tại chỗ của các ngành.</p>		
	Quyết định thành lập Tổ đánh giá tại chỗ.		
	Quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển.		
	<p>Công văn đề xuất Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp.</p>		
	Biên bản đánh giá tại tổ chức của Tổ đánh giá tại chỗ.		
	Biên bản kết luận của Hội đồng sơ tuyển.		
<p>Hồ sơ được lưu tại Phòng chuyên môn xử lý trực tiếp thời gian lưu 03 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>			